

THÔNG TƯ

Của bộ kế hoạch và đầu tư số 01/2000/TT-BKH

ngày 10 tháng 01 năm 2000 về hướng dẫn giám định đầu tư

Giám định đầu tư là một nhiệm vụ mới, nhiều nội dung cụ thể cần được thí điểm và bổ sung làm rõ trong quá trình thực hiện.

Thực hiện khoản 7 - Điều 20 của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 8 tháng 7 năm 1999 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng), sau khi thống nhất với Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư bước đầu hướng dẫn thực hiện về giám định đầu tư như sau:

1. Mục đích, nhiệm vụ và yêu cầu của công tác giám định đầu tư:

Giám định đầu tư là việc kiểm tra, giám sát, phân tích, đánh giá từng giai đoạn hoặc toàn bộ quá trình đầu tư và xây dựng nhằm đảm bảo cho đầu tư phù hợp quy hoạch, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, cơ cấu đầu tư hợp lý của ngành, vùng, địa phương và cả nước, đúng theo luật pháp nhà nước, hạn chế rủi ro, nâng cao hiệu quả đầu tư.

a/ Mục đích của giám định đầu tư là:

- Giúp cho các cơ quan quản lý Nhà nước về đầu tư nắm được tình hình, diễn biến của hoạt động đầu tư để kịp thời có chính sách, biện pháp thích hợp trong từng thời kỳ, bảo đảm đầu tư ngày càng phát triển và có hiệu quả cao.
- Đảm bảo việc chuẩn bị đầu tư và thực hiện đầu tư được thực hiện phù hợp các quy định của luật pháp và yêu cầu phát triển cân đối của nền kinh tế quốc dân.

b/ Nhiệm vụ của giám định đầu tư là:

- Theo dõi, kiểm tra việc chuẩn bị và ra quyết định đầu tư theo quy định hiện hành, phù hợp với quy hoạch và chiến lược phát triển của Nhà nước.
- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các chương trình, dự án đầu tư theo quyết định đầu tư.
- Phân tích, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án đầu tư trong từng thời kỳ, từng giai đoạn; kiến nghị các cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi hoặc huỷ bỏ quyết định đầu tư đã được phê duyệt cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo đầu tư có hiệu quả;
- Bước đầu thí điểm giám định đầu tư ở cấp vĩ mô trên phạm vi cả nước; tổng hợp, phân tích, đánh giá hoạt động đầu tư của một số ngành, địa phương theo các chuyên đề được giao trong từng thời kỳ để báo cáo đưa ra kiến nghị về chủ trương, chính sách, biện pháp nhằm thực hiện tốt mục tiêu, cơ cấu đầu tư, thúc đẩy đầu tư có hiệu quả.

c/ Yêu cầu của công tác giám định đầu tư:

- Đảm bảo thực hiện các quy định tại Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng;
 - Đảm bảo tính chủ động của công tác giám định đầu tư;
 - Không trực tiếp can thiệp vào hoạt động nghiệp vụ cụ thể của Chủ đầu tư;
- Phát hiện và phản ánh đầy đủ, kịp thời tình hình thực hiện quyết định đầu tư;
- Đảm bảo tính chính xác, trung thực, khách quan;
 - Đảm bảo tính kịp thời, có luận cứ của các kiến nghị;
 - Phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cơ quan liên quan trong công tác giám định đầu tư

2. Đối tượng của giám định đầu tư:

Đối tượng của giám định đầu tư là hoạt động đầu tư trong kế hoạch bao gồm các chương trình đầu tư, các dự án đầu tư thuộc kế hoạch của các doanh nghiệp nhà nước, các cơ quan, tổ chức sử dụng vốn đầu tư ngân sách nhà nước, vốn tín dụng do Nhà nước bảo lãnh, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước, vốn tự đầu tư phát triển của doanh nghiệp nhà nước.

3. Nội dung giám định đầu tư:

Nội dung giám định đầu tư được quy định tại khoản 3, Điều 20 của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng. Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn cụ thể thêm như sau:

3.1. Giám định việc chuẩn bị và ra quyết định đầu tư thông qua việc theo dõi, kiểm tra, phân tích, đánh giá về:

- Điều kiện pháp lý, sự phù hợp với luật pháp hiện hành; các thủ tục hiện hành trước khi phê duyệt;
- Sự phù hợp với quy hoạch và kế hoạch phát triển ngành và lãnh thổ; các cân đối tổng thể đảm bảo cho dự án có khả năng thực hiện;

Nội dung quyết định đầu tư theo quy định tại Điều 30 của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng.

Những nội dung giám định trên được thực hiện trên cơ sở những nội dung về lập, thẩm định và quyết định đầu tư quy định tại Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

3.2. Giám định quá trình bố trí kế hoạch và giải ngân cho các dự án đầu tư thông qua các công việc sau:

- Theo dõi, kiểm tra tình hình bố trí kế hoạch đầu tư, đưa ra các nhận xét, khuyến nghị nhằm đảm bảo các dự án đầu tư phù hợp với tiến độ và tổng mức đầu tư được duyệt, phù hợp với nội dung và mục tiêu đã đề ra; các kế hoạch đầu tư của ngành và địa phương phù hợp với cơ cấu đầu tư đã được Nhà nước thông qua. Thông qua đó phát hiện các cơ cấu bất hợp lý trong kế hoạch hoặc tổ chức thực hiện.
- Theo dõi, kiểm tra tình hình giải ngân và đưa ra các nhận xét, kiến nghị giúp các cấp quản lý có các giải pháp sử dụng vốn đúng quy định, bảo đảm thực hiện kế hoạch đầu tư;

3.3. Giám định quá trình tổ chức thực hiện dự án đầu tư thông qua các công việc sau:

- Theo dõi, kiểm tra quá trình chuẩn bị và tiến hành đấu thầu; phát hiện và kiến nghị các biện pháp giải quyết các vấn đề nảy sinh làm chậm quá trình đấu thầu hoặc khi kết quả đấu thầu vượt quá quy định trong quyết định đầu tư;

- Kiểm tra quá trình phê duyệt thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán công trình phù hợp với quyết định đầu tư;
- Phát hiện các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện đầu tư có sai khác so với quyết định đầu tư;
- Phân tích các báo cáo, số liệu thống kê, các kết quả kiểm tra và các thông tin thu thập từ các nguồn khác nhau để phát hiện các sai phạm, bất hợp lý phát sinh trong quá trình thực hiện hoặc những biến động khách quan ảnh hưởng đến dự án đầu tư và kiến nghị cấp có thẩm quyền quyết định các biện pháp thích hợp như: bổ sung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ đầu tư, đình hoãn hoặc giãn tiến độ thực hiện, hủy bỏ quyết định đầu tư, xử lý sai phạm.
- Đánh giá dự án đầu tư khi có những dấu hiệu cho thấy dự án không đạt mục tiêu đề ra và kiến nghị các giải pháp.

3.4. Đánh giá kết quả thực hiện, hiệu quả dự án đầu tư so với nội dung nêu trong các quyết định đầu tư khi kết thúc quá trình đầu tư gồm:

- Đánh giá kết thúc quá trình bỏ vốn tạo ra tài sản cố định, quyết toán công trình;
- Đánh giá dự án đầu tư tại thời điểm dự kiến đạt công suất thiết kế và tại thời điểm dự kiến thu hồi vốn đầu tư và hoàn trả nợ;
- Xác định hiệu quả và rút ra bài học kinh nghiệm.

3.5. Giám định theo chuyên đề:

Trên cơ sở tổng hợp kết quả giám định các dự án đầu tư, các ngành và địa phương phân tích, đánh giá về cơ cấu đầu tư của ngành và địa phương mình theo chuyên đề được giao, đề xuất những giải pháp bảo đảm cơ cấu đầu tư hợp lý.

4. Tổ chức thực hiện:

Công tác giám định đầu tư được thực hiện ở cấp Chính phủ, cấp ngành và địa phương.

4.1. Quản lý công tác giám định đầu tư:

- Các Bộ quản lý chuyên ngành quản lý giám định hoạt động đầu tư thuộc ngành mình trên phạm vi cả nước bao gồm phần giám định toàn diện hoạt động đầu tư do Bộ trực tiếp quản lý và phần do các Bộ khác và địa phương trực tiếp quản lý.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý giám định hoạt động đầu tư trên địa bàn địa phương mình bao gồm phần do địa phương trực tiếp quản lý và phần do Trung ương đầu tư trên địa bàn của địa phương.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực giúp Thủ tướng Chính phủ tổng hợp công tác giám định đầu tư của các ngành và địa phương trong cả nước, giám định các dự án nhóm A và hướng dẫn nghiệp vụ về công tác giám định đầu tư.

4.2. Tổ chức công tác giám định đầu tư:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối có sự tham gia của Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ quản lý ngành và các cơ quan liên quan đến dự án (trong một số trường hợp cần thiết theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) giúp Thủ tướng Chính phủ tổ chức thực hiện giám định đầu tư các dự án đầu tư nhóm A.

- Bộ trưởng Bộ quản lý ngành quyết định việc tổ chức thực hiện giám định đầu tư các dự án đầu tư nhóm B và C và sử dụng bộ máy tổ chức thực hiện giám định đầu tư do Bộ phân công.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định việc tổ chức thực hiện giám định đầu tư các dự án đầu tư nhóm B và C. Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối với sự tham gia của các Sở Tài chính, Xây dựng, Ngân hàng và các ngành liên quan của địa phương thực hiện giám định đầu tư ở địa phương.

4.3. Giám định dự án đầu tư được thực hiện thông qua việc xem xét các quyết định đầu tư, các quyết định phê duyệt và các tài liệu liên quan đến quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư; phân tích, đánh giá các báo cáo của Chủ đầu tư và gửi tới cơ quan có trách nhiệm thực hiện giám định đầu tư theo quy định.

Giám định theo từng chuyên đề để thực hiện theo yêu cầu và nội dung kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao.

a/ Đối với các dự án đầu tư nhóm A:

Chủ đầu tư có trách nhiệm gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đồng gửi các cơ quan tham gia giám định đầu tư (Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ chuyên ngành, Ngân hàng Nhà